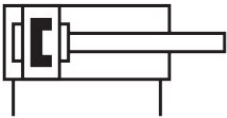


Xy lanh nhỏ gọn ADN-S-50-35-I-P-A-F1A

Số bộ phận: 8142903



Bảng dữ liệu

Đặc tính	Giá trị
Hành trình	35 mm
Ø pít tổng	50 mm
Đệm	Các vòng / tấm đệm đàn hồi ở cả hai đầu
Vị trí lắp đặt	bất kì
Nguyên tắc vận hành	tác động kép
Đầu thanh piston	Ren trong
Cấu trúc xây dựng	Pít tổng Cần piston
Phát hiện vị trí	cho các công tắc gần
Các biến thể	Được đề xuất cho hệ thống sản xuất pin Li-ion thanh pít-tông một mặt
Áp suất vận hành	0.04 MPA...1 MPA 0.4 bar...10 bar 5.8 psi...145 psi
Môi chất vận hành	Khí nén theo ISO 8573-1:2010 [7:4:4]
Lưu ý về môi chất vận hành/điều khiển	Có thể hoạt động bằng dầu (cần thiết cho hoạt động tiếp theo)
Lớp chống ăn mòn KBK	2 - bị ăn mòn vừa phải
Tuân thủ LABS	VDMA24364-B2-L
Tính phù hợp để sản xuất pin Li-ion	Phù hợp cho sản xuất pin với giá trị Cu/Zn/Ni giảm (F1a)
Độ phù hợp sử dụng trong phòng sạch, được đo theo tiêu chuẩn ISO 14644-14	Loại 5 theo ISO 14644-1
Nhiệt độ môi trường xung quanh	0 °C...80 °C
Năng lượng va chạm ở các vị trí cuối	1 J
Lực lý thuyết ở mức 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), dòng hồi	1057 N
Lực theo lý thuyết tại 0,6 MPa (6 bar, 87 psi), luống	1178 N
Khối lượng di chuyển ở hành trình 0 mm	104 g
Khối lượng di chuyển bổ sung trên mỗi hành trình 10 mm	16 g
Trọng lượng cơ bản ở hành trình 0 mm	324 g
Trọng lượng bổ sung cho mỗi hành trình 10 mm	63 g
Kiểu gắn	với lỗ xuyên với ren trong
Cổng nối khí nén	G1/8
Ghi chú vật liệu	Tuân thủ RoHS

Đặc tính	Giá trị
Vật liệu phủ	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa
Con dấu động vật liệu	TPE-U (PU)
Vật liệu vỏ	Hợp kim nhôm rèn, anốt hóa
Vật liệu thanh piston	thép không gỉ hợp kim cao